TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 251/2023/HS - ST
Ngày: 28 - 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lưu Thị Hồng Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng.

2. Bà Chu Thị Tuyết .

- Thư ký phiên toà: Ông Đặng Thanh Tùng - Thư ký Toà án nhân dân quận Thanh Xuân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 28/12/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 259/2023/TLST - HS ngày 06/12/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 429/2023/QĐXXST - HS ngày 14/12/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K, sinh ngày 03/12/2002 tại tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: xóm B, thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị L; vợ con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ ngày 28/8/2023; hủy bỏ tạm giữ ngày 06/9/2023; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

- Bị hại: Chị Nguyễn Lan H, sinh năm 1988; nơi thường trú: số A - I10a, phường T, quận T, thành phố Hà Nội. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1983; nơi ĐKHKTT: số 42 N, huyện C, tỉnh Phú Thọ; chỗ ở hiện tại: số D T, phường T, quận T, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1992; nơi ĐKHKTT: thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình; chỗ ở hiện tại: C N, phường T, quận T, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 25/5/2023, Nguyễn Văn K ngồi nghỉ tại ghế điểm chờ xe buýt đường K, quận T, thành phố Hà Nội đoạn đối diện Ủy ban nhân dân quận T thì phát hiện chị Nguyễn Lan H cùng con trai Nguyễn Viết Hiếu P đi ngang qua, trên tay chị H cầm chiếc túi nilong màu đen (bên trong có 01 túi kẹo; 01 hộp bánh ngọt; 01 chiếc kính râm màu đen và 01 chiếc điện thoại Iphone 14 Promax màu gold) nên nảy sinh ý định cướp giật chiếc điện thoại trên và đứng dậy đi theo sau. Khi chị H đi tới đoạn đường đầu ngõ A Khu Ấ, phường T, quận T, thành phố Hà Nội, K dùng tay giật lấy của chị H đang cầm bên tay trái và bỏ chạy sang đường K về hướng đường N Kon Tum. Chị H đuổi theo K khoảng 20m thì bị mất dấu. Quá trình bỏ chạy, K bị ngã và làm rơi chiếc túi trên xuống đất làm chiếc điện thoại đó nứt vỡ, tắt màn hình. Các tài sản khác gồm 01 túi kẹo; 01 hộp bánh ngọt; 01 chiếc kính râm màu đen K đã bỏ đi chỉ giữ lại chiếc điện thoại trên. Sau đó, K vào quán nét trên đường N Kon Tum để chơi game. K chơi game đến chiều tối ngày 26/5/2023 thì bắt đầu đi tìm quán điện thoại để bán chiếc điện thoại trên. Khải bán chiếc điện thoại trên cho anh Nguyễn Thành Đ với giá 550.000 đồng. K đã chi tiêu hết số tiền đó. Ngày 27/5/2023, anh Đ đã bán chiếc điện thoại cho anh Nguyễn Tuấn A với giá 2.500.000 đồng.

Quá trình rà soát các cửa hàng điện thoại theo hướng chạy của K, Cơ quan điều tra kiểm tra, phát hiện tại cửa hàng điện thoại di động do anh Nguyễn Tuấn A làm chủ cửa hàng, phát hiện trong cửa hàng có chiếc điện thoại IPhone 14 Pro Max, số imei: 35626676888700 của chị H là tang vật của vụ án.

Tại bản kết luận định giá số 99/KL-HĐĐGTS của Hội đồng đinh giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận T ngày 16/6/2023 kết luận: *01 điện thoại di động Iphone 14 Promax màu vàng, 256 Gb (bên trong lắp sim số: 0906196988), imei: 356266768888700, điện thoại đã qua sử dụng có trị giá vào tháng 5/2023 là 25.000.000 đồng.*

Đối với số tài sản trong túi nilong gồm 01 túi kẹo; 01 hộp bánh ngọt; 01 chiếc kính râm màu đen, chị Nguyễn Lan H khai không có giá trị kinh tế, không yêu cầu định giá và bồi thường đối với số tài sản trên.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu vàng, số Imei: 356266768888700 qua điều tra, xác định là chiếc điện thoại của chị Nguyễn Lan H, Cơ quan CSĐT – C đã tiến hành trao trả chiếc điện thoại trên cho chị H. Sau khi nhận lại tài sản, chị H đã tiến hành sửa chữa chiếc điện thoại trên. Nguyễn Văn K đã khắc phục, đền bù chi phí sửa chữa cho chị H số tiền 14.800.000 đồng. Chị H đã nhận lại tài sản và tiền bồi thường, không có đề nghị gì khác đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho K

Đối với anh Nguyễn Thành Đ và anh Nguyễn Tuấn A, về ý thức chủ quan, khi mua chiếc điện thoại trên, anh Đ và anh Tuấn A không biết đây là tài sản do

phạm tội mà có. Do vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng có lời khai về các tình tiết của vụ án phù hợp với tình tiết của vụ án nêu trên.

Bản cáo trạng số 252/CT-VKSTX ngày 28/11/2023 Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và luận tội có quan điểm vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 171; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho UBND nơi cư trú quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: do bị hại đã được bồi thường về tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật và xin được nhận mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng: trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về hành vi của bị cáo theo tội danh, khoản, Điều của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã truy tố:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn K đều khai nhận:

Tối ngày 25/5/2023 bị cáo đi lang thang trên các tuyến đường ở khu vực quận T, do mệt nên bị cáo ngồi nghỉ ở trạm dừng xe buýt đối diện UBND quận T thì thấy chị H dắt theo con nhỏ đi qua chỗ bị cáo dừng nghỉ và đi qua đường, trên tay chị H cầm một túi ni lông màu đen. Bị cáo đi theo chị H qua đường đi

vào đầu ngõ A Khu Ấ lợi dụng trời tối bị cáo tiến lại gần và dùng hai tay giật chiếc túi ni lông trên tay chị H và chạy vào phố N. Chạy được một đoạn thì bị cáo kiểm tra túi thấy bên trong có một ít bánh kẹo và chiếc điện thoại Iphone 14 promax. Bị cáo sau đó đã vứt túi ni lông và bánh kẹo đi chỉ cầm chiếc điện thoại trên tay và vào quán game trên đường N Kon Tum để chơi game, quá trình bỏ chạy do hoảng sợ nên bị cáo có bị ngã và làm nứt màn hình điện thoại. Đến chiều tối ngày 26/5/2023 bị cáo đến quán điện thoại số 86 N để bán chiếc điện thoại trên với giá 550.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá số 99/KL-HĐĐGTS của Hội đồng đinh giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận T ngày 16/6/2023 kết luận: *01 điện thoại di động Iphone 14 Promax màu vàng, 256 Gb (bên trong lắp sim số: 0906196988), imei: 356266768888700, điện thoại đã qua sử dụng có trị giá vào tháng 5/2023 là 25.000.000 đồng.*

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của bị cáo cũng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 25/5/2023, tại đoạn đường đầu ngõ A Khu Ấ, phường T, quận T, thành phố Hà Nội. Nguyễn Văn K có hành vi cướp giật 01 chiếc túi ni lông màu đen bên trong có 01 túi kẹo, 01 hộp bánh ngọt, 01 chiếc kính râm màu đen, 01 chiếc điện thoại Iphone 14 promax màu gold trị giá 25.000.000 đồng của chị Nguyễn Lan H.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn K đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản", tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Do đó, Bản cáo trạng số 252/CT-VKS ngày 28/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội và lời buộc tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, luận tội tại phiên tòa là có đủ cơ sở, cần được chấp nhận.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: bị cáo Nguyễn Văn K là người có nhân thân tốt, bản thân bị cáo đã từng có thời gian tham gia quân ngũ, gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế có xác nhận của chính quyền địa phương.

- Về tình tiết tăng nặng: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tiến hành khắc phục, đền bù chi phí sửa chữa điện thoại cho chị H nên cần cho hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị hại chị Nguyễn Lan H có đề nghị xin giảm hình phạt cho bị cáo nên cần cho hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại chị Nguyễn Lan H đã nhận lại điện thoại, bị cáo K đã đền bù toàn bộ chi phí sửa chữa cho chị H, chị H không có yêu cầu gì khác nên không đề cập giải quyết.

[5] Về hướng xử lý đối với bị cáo:

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Văn K là người có nơi cư trú rõ ràng; sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường cho bị hại; có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra biết ăn năn, hối cải; người bị hại đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Trên cơ sở các quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/ NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 (đã được Tòa án nhân dân tối cao hợp nhất tại Văn bản số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022); xét nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo K ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục, cải tạo để bị cáo có điều kiện trở thành công dân có ích.

Do bị cáo không có công ăn việc làm ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác của vụ án:

Đối với anh Nguyễn Thành Đ và anh Nguyễn Tuấn A, về ý thức chủ quan, khi mua chiếc điện thoại trên không biết đây là tài sản do phạm tội mà có, cơ quan điều tra không đề cập xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm d khoản 1 Điều 125; khoản 2 Điều 136; Điều 260; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Khoản 1 Điều 171; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội "Cướp giật tài sản".

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/12/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Văn K cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn K có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về biện pháp ngăn chặn: hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đã áp dụng trong giai đoạn chuẩn bị xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn K.

5. Về trách nhiệm dân sự: do bị hại đã được bồi thường về tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

6. Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Viện KSND quận Thanh Xuân;
- Viện KSND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan điều tra CA quận Thanh Xuân;
- Cơ quan THAHS CA quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- UBND xã Hồng Phong, H.Thanh Miện, T. Hải Dương;
- Lưu VT, HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lưu Thị Hồng Vân

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lưu Thị Hồng Vân

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Khắc Tuyn